

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 12063
Ngày: 06/10/2025

Chuyển: 1. Thông tin về dự án:

Số và ký hiệu H:

NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

Tên Dự án : **Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở thông minh Yên Mỹ**

Chủ đầu tư : Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Hưng Yên

Địa điểm thực : xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

hiện dự án

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

- Mục tiêu đầu tư: Xây dựng khu nhà ở liền kề có kiến trúc hiện đại, đồng bộ về hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật đáp ứng nhu cầu về nhà ở của người dân khu vực và cán bộ, chuyên gia, công nhân của các nhà máy sản xuất công nghiệp tại khu vực.

- Quy mô dự án:

+ Diện tích đất thực hiện dự án (không thay đổi): Tại khu đất có diện tích 72.262,8 m².

+ Quy mô dự án: Nhà ở liền kề 240 căn (diện tích mỗi căn từ 75 m² – 151 m²); nhà ở biệt thự 32 căn (diện tích mỗi căn từ 198 m²- 287,4m²); công trình công cộng (nhà văn hóa) có diện tích khoảng 910,5m², chiều cao tối đa 02 tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật, giao thông, cây xanh, bãi đỗ xe).

1.3. Công nghệ sản xuất:

Với đặc thù dự án là xây dựng khu nhà ở liền kề có kiến trúc hiện đại, đồng bộ về hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật nên khi dự án đi vào vận hành không có công nghệ sản xuất.

1.4. Các hạng mục công trình

TT	CHỨC NĂNG KHU ĐẤT	Diện tích	Tỷ lệ (%)	Mật độ xây dựng tối đa	Tầng cao tối đa
1	Đất ở	30.060,5	41,6		
1.1	Đất ở liền kề	22.444,1		88-100	5
1.2	Đất ở biệt thự	7.616,4		63-70	4

2	Đất công trình công cộng (nhà văn hóa)	910,5	1,26	40	2
3	Đất cây xanh	2.478,8	3,43		
4	Đất bãi đỗ xe	1.354,8	1,87		
5	Đất công trình hạ tầng kỹ thuật	480,06	0,66		
6	Đất giao thông nội bộ	29.675,64	41,07		
7	Đất giao thông đối ngoại	7.302,5	10,11		
	Tổng	72.262,8	100,0		

- Đầu tư xây dựng công trình nhà ở: gồm 240 căn nhà ở liền kề, 32 căn nhà ở biệt thự với quy mô xây dựng, cụ thể:

+ Nhà ở liền kề: Thuộc các lô LK01- LK12 với tổng diện tích sử dụng đất theo quy hoạch 22.444,1 m², mật độ xây dựng từ 88 -100%, tầng cao tối đa là 5 tầng, diện tích xây dựng mỗi căn 75 đến 151 m², tổng diện tích sàn xây dựng dự kiến: 116.204,37 m².

+ Nhà ở biệt thự: Thuộc các lô số BT01 – BT04 với tổng diện tích sử dụng đất theo quy hoạch 7.616,4 m², mật độ xây dựng 63-70%, tầng cao tối đa là 3 tầng đối với biệt thự đơn lập, 4 tầng đối với biệt thự song lập, hệ số sử dụng đất từ 1,98 đến 2,8 lần; tổng diện tích sàn xây dựng dự kiến: 21.413 m²;

+ Đầu tư xây dựng công trình công cộng (nhà văn hóa): diện tích sử dụng đất theo quy hoạch 910,5m² với mật độ xây dựng tối đa 40%, tầng cao tối đa 2 tầng, tổng diện tích sàn xây dựng dự kiến: 728,m². Nhà đầu tư có trách nhiệm bàn giao lại phần đất xây dựng công trình công cộng (nhà văn hóa) cho chính quyền địa phương sau khi hoàn thành việc đầu tư xây dựng và được nghiệm thu để có kế hoạch đầu tư phục vụ công cộng, phục vụ nhu cầu của người dân theo quy định của pháp luật.

+ Công trình bãi đỗ xe; hạ tầng kỹ thuật, cây xanh, đường giao thông nội bộ, đối ngoại: Theo Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án được phê duyệt; nhà đầu tư có trách nhiệm bàn giao lại phần đất xây dựng các công trình bãi đỗ xe, hạ tầng kỹ thuật, cây xanh, đường giao thông nội bộ, đối ngoại cho chính quyền địa phương sau khi hoàn thành việc đầu tư xây dựng và được nghiệm thu để có kế hoạch đầu tư phục vụ công cộng, phục vụ nhu cầu của người dân theo quy định của pháp luật.

+ Nhà đầu tư có trách nhiệm xây dựng nhà ở, công trình công cộng, cây xanh, bãi đỗ xe, công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình giao thông tại các vị trí

quy định theo đúng Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Quy mô quy hoạch: 72.262,80 m².

- Chức năng khu đất quy hoạch lập quy hoạch: Nhóm nhà ở theo QCVN 01:2021/BXD.

- Các chức năng sử dụng đất chính trong khu vực lập quy hoạch: Đất ở; đất công trình công cộng; đất cây xanh, thể thao; đất bãi đỗ xe; đất hành lang kỹ thuật; đất hạ tầng kỹ thuật; đất giao thông đối nội; đất giao thông đối ngoại. Cụ thể:

- Nhà liên kế, ký hiệu: LK; Diện tích: 22.444,10 m²

- + Mật độ xây dựng tối đa: 88-100%

- + Tầng cao tối đa: 5 tầng

- Biệt thự song lập, đơn lập, ký hiệu: BT; Diện tích: 7.616,40 m²

- + Mật độ xây dựng tối đa: 63-70%

- + Tầng cao tối đa: 3 - 4 tầng

- Đất công trình công cộng (dự kiến xây dựng nhà văn hóa), ký hiệu: CC

- + Diện tích: 910,50 m²

- + Mật độ xây dựng tối đa: 40%

- + Tầng cao tối đa: 2 tầng

- Cây xanh, ký hiệu: CX; Diện tích: 2.478,80 m²

- + Mật độ xây dựng tối đa: 5%

- + Tầng cao tối đa: 1 tầng

- Bãi đỗ xe, ký hiệu: P; Diện tích: 1.354,80 m²

- Đất hạ tầng kỹ thuật, ký hiệu: HT (trạm biến áp, trạm xử lý nước thải)

- + Diện tích: 480,06m²

- Đất giao thông nội bộ: Lòng đường, vỉa hè, hành lang kỹ thuật

- + Diện tích: 29.675,64 m²

- Đất giao thông đối ngoại: Đất thuộc hành lang đường ĐT.376

- + Diện tích: 7.302,50 m²

Phương án tổ chức không gian kiến trúc

- Phương án kiến trúc và tổ chức không gian được thiết kế dựa trên cơ sở quy hoạch vùng huyện Yên Mỹ đã được phê duyệt đồng thời mở rộng và phát triển các tuyến không gian đô thị mới nhằm tạo ra một diện mạo đô thị đồng nhất, phù hợp với tổng thể xung quanh và mục tiêu đề ra; giải quyết vấn đề nhà ở, cây xanh, không gian cộng đồng.

- Không gian đô thị được bố cục dọc theo các tuyến giao thông đối ngoại khu vực nhằm đạt được sự thuận tiện tối đa về giao thông. Không gian cây xanh và

dịch vụ công cộng được bố trí tại lõi trung tâm khu dân cư; tăng hiệu quả tối đa của không gian sinh hoạt cộng đồng đồng thời tận dụng sự bố trí mềm mại, hài hòa của cảnh quan cây xanh nâng cao tính mỹ quan cho khu dân cư dự án nói riêng và khu vực xã Tân Lập nói chung.

- Mạng lưới đường giao thông trong khu vực quy hoạch: Tuân thủ các thông số kỹ thuật của các tuyến đường giao thông đối ngoại, các tuyến đường nội bộ được quy hoạch đảm bảo đầu nối thuận tiện và đúng quy định với các tuyến đường đối ngoại.

- Định hướng chia đường giao thông theo mạng ô bàn cờ. Với đường trục chính có hướng Đông Bắc – Tây Nam kết nối vuông góc với đường ĐT.376 và dự kiến kết nối với khu dân cư dự kiến tiếp giáp phía Tây Nam. Các tuyến đường nội bộ được quy hoạch song song và vuông góc với tuyến trục chính tạo thành mạng lưới giao thông liên thông và hạn chế tối đa đường cụt.

- Công trình công cộng, dịch vụ: Cây xanh, thể thao, nhà văn hóa, bãi đỗ xe được bố trí ở trung tâm khu đất, nhằm tạo ra không gian thoáng phía lõi khu đất quy hoạch và đảm bảo tiếp cận tốt nhất cho các khối nhà ở xung quanh. Việc các công trình công cộng, dịch vụ được bố trí tập trung sẽ phát huy tối đa hiệu quả sử dụng và cộng hưởng lẫn nhau giữa các chức năng.

- Các nhóm nhà ở được phân chia bởi các tuyến đường giao thông và được quy hoạch chức năng ở theo vị trí sao cho phát huy tối đa được hiệu quả sử dụng đất và khai thác được các yếu tố khí hậu địa phương.

2. Các nội dung tham vấn

2.1. Vị trí thực hiện dự án đầu tư:

- * Vị trí, ranh giới dự án: Dự án được thực hiện tại khu đất có diện tích 72.262,8 m² trên địa bàn xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- * Mô tả mối tương quan của dự án với các đối tượng xung quanh:

- Giao thông:

- + Phía Đông Bắc giáp tuyến đường ĐT.376 hiện trạng kết nối huyện Yên Mỹ với các huyện Văn Giang, Văn Lâm, Ân Thi và kết nối với các tuyến quốc lộ đi qua địa bàn huyện như QL39A. Tuyến đường ĐT.376 tại vị trí tiếp giáp với khu đất có chiều rộng mặt đường hiện trạng 10,5m, chiều rộng lộ giới đường theo quy hoạch là 77m.

- + Phía Đông Nam giáp tuyến đường số 4, mặt đường hiện trạng rộng 10,5m, hai bên có lề đất và trồng cây xanh; lộ giới tuyến đường là 25m.

- Giao thông đối nội: Hệ thống đường giao thông đối nội trong khu vực chủ yếu là đường nội đồng, đường bờ đất, đường bờ thửa phục vụ nhu cầu canh tác và sản xuất nông nghiệp.

- Thủy văn:

+ Hiện tại trong khu đất có hệ thống kênh mương đất đóng vai trò tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp cho khu đất quy hoạch và các vùng canh tác lân cận. Tiếp giáp phía Tây Nam khu đất có tuyến kênh tiêu T11.

+ Toàn bộ khu vực nghiên cứu hiện tại chưa có hệ thống trụ, hống nước cứu hoả theo quy định về an toàn PCCC.

+ Hệ thống thoát nước của khu vực chủ yếu thông qua hệ thống mương tiêu hiện trạng thoát về kênh tiêu T11 và cống thoát nước qua đường số 4 tại vị trí phía Đông Nam khu đất.

+ Trên tuyến đường số 4 tiếp giáp phía Đông Nam dự án có hệ thống cống và ga thu, thăm nước mưa dọc theo tuyến đường

- Kinh tế - xã hội:

Khu đất thực hiện dự án nằm xen kẹt giữa đường giao thông quy hoạch, đất quy hoạch các dự án và liền kề với dự án đang sản xuất hiện có của công ty.

Xung quanh là đất quy hoạch công nghiệp do đó trong quá trình hoạt động việc kiểm soát ô nhiễm cần được thực hiện tốt để tránh gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các công ty lân cận. Ngoài ra, xung quanh khu đất thực hiện dự án là đất canh tác, mương thủy lợi và đường giao thông.

Gần khu vực dự án không có vườn quốc gia, khu dự trữ thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển, các khu bảo tồn thiên nhiên khu nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí và các khu di tích lịch sử văn hóa, di sản văn hóa đã xếp hạng.

- Khu dân cư:

Dự án cách khu dân cư thôn Hào Xuyên, xã Tân Lập khoảng hơn 200m về hướng Đông Bắc. Do vậy, trong quá trình đi vào hoạt động, dự án sẽ áp dụng các biện pháp giảm thiểu tác động tiếng ồn, khí thải tới khu dân cư lân cận.

- Di tích văn hoá - lịch sử:

Trong khu vực dự án không có công trình kiến trúc, công trình Quốc gia và di tích lịch sử văn hoá.

- Mô tả các đối tượng nhạy cảm xung quanh khu vực thực hiện dự án.

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước thuộc thẩm quyền chấp thuận của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên: Đất nông nghiệp trồng lúa theo vụ chiếm tỷ lệ là 74,96 % tổng diện tích khu đất thực hiện dự án.

Ngoài ra, khu trên khu đất thực hiện dự án không có các yếu tố nhạy cảm như: đền chùa, di tích,... nên dự án rất thuận lợi trong việc giải phóng mặt bằng.

2.2. Tác động môi trường của dự án đầu tư:

2.2.1. Các tác động có liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành:

a, Giai đoạn thi công

Bụi, khí thải

- Bụi phát sinh từ quá trình giải phóng mặt bằng, đào đắp, san lấp mặt bằng: Chủ yếu là bụi từ quá trình phát quang thảm thực vật và bụi từ quá trình đào đất và đắp đất san nền.

- Hoạt động của các phương tiện giao thông vận tải, vận chuyển nguyên vật liệu: chủ yếu gồm CO, NO_x, HC do đốt cháy nhiên liệu, nguồn gây ô nhiễm này ảnh hưởng đến sức khỏe con người, môi trường.

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động của máy móc, thiết bị thi công: Ngoài khí các chất gây ô nhiễm giống như các phương tiện giao thông vận tải với lượng không lớn và không liên tục;

- Khí thải phát sinh từ công đoạn hàn: Công đoạn hàn sử dụng que hàn kim loại khi bị cháy phát sinh ra khói hàn, các chất ô nhiễm CO, NO_x.

- Bụi từ quá trình tập kết, bốc dỡ tại bãi vật tư: Lượng bụi này phát tán vào môi trường sẽ ảnh hưởng đến chất lượng các thành phần môi trường xung quanh, đồng thời sẽ gây tác động trực tiếp đến công nhân, gây các bệnh về hô hấp, bệnh về mắt,...

- Bụi phát sinh từ quá trình thi công xây dựng: Bụi đất cát phát sinh do vận chuyển vật liệu, thi công xây dựng, trộn bê tông... Bụi bị cuốn lên từ đường giao thông do phương tiện, gió thổi qua bãi chứa vật liệu xây dựng như xi măng, đất cát...

- Khí thải từ quá trình rải bê tông nhựa Asphalt: Chủ yếu là hơi benzene (alpha) pyren và một lượng nhỏ hydrocacbon no có trong thành phần Bitum của bê tông nhựa Asphalt;

- Khí thải phát sinh từ quá trình sơn vạch kẻ đường: Sơn vạch kẻ đường với thành phần nhựa nhiệt dẻo như hydrocacbon C₅- C₉, maleic, petroresin trong quá trình sử dụng phát sinh hơi sơn với thành phần là VOC_s như: hơi axit maleic,...

Nước thải

- Nước thải sinh hoạt: phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân xây dựng trên công trường với lượng thải 4,5 m³/ngày.

- Nước mưa chảy tràn: với tổng lượng nước mưa là 154.938,7 m³/quá trình xây dựng.

- Nước thải thi công: phát sinh từ các hoạt động thi công xây dựng như rửa các thiết bị, rửa xe, dụng cụ xây dựng, phun nền với lượng thải 4,5 m³/ngày; nước phun dập bụi, rửa đường khoảng 1,5m³/ngày (được tái sử dụng từ nước thải thi công sau khi xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường).

Chất thải rắn

- Chất thải rắn sinh hoạt: 50 kg/ngày, phát sinh trong quá trình ăn ở của công nhân như: rau củ quả, cơm thừa, canh thừa, nilon, giấy...

- Chất thải xây dựng: Tổng lượng chất thải rắn xây dựng là 24,15 tấn bao gồm chất thải từ quá trình thi công xây dựng.

- Sinh khối thực vật: 11,8 tấn.

- Chất thải nguy hại: bao gồm găng tay dính dầu mỡ, hóa chất, dầu mỡ thải, bao bì đựng dầu mỡ, ắc quy thải; vật liệu thấm dầu và thùng đựng sơn thải, đầu mẫu que hàn.

b, Giai đoạn vận hành

Bụi, khí thải

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động của các phương tiện vận tải gồm: Bụi TSP, CO, SO₂, NO₂...

- Mùi phát sinh từ quá trình phân hủy chất thải rắn sinh hoạt, từ hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt bao gồm: mùi do chất thải rắn sinh hoạt tập kết bị phân hủy kỵ khí tạo thành các chất khí như CO₂, NH₃, H₂S, CO... và mùi do các vi sinh vật kỵ khí phát triển từ bể điều hòa, cụm bể xử lý sinh học từ hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt sẽ sản sinh khí H₂S, CH₄.

- Khí thải phát sinh từ hoạt động đun nấu của các hộ dân: với nguồn nhiên liệu chính sử dụng là gas, khí gas khi đốt sẽ phát sinh ra bụi, SO₂, NO₂, CO, THC.

Nước thải

- Nước thải sinh hoạt:

+ Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của 1.296 người dân của khu dân cư khoảng là: $Q_1 = 112 \text{ m}^3/\text{ngày}$;

+ Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của nhà văn hóa khoảng: $Q_2 = 1,456 \text{ m}^3/\text{ngày}$;

- Nước mưa chảy tràn: Lưu lượng dòng chảy sinh ra do nước mưa trong 1 năm khoảng 154.938,7 m³.

Chất thải rắn

- Chất thải rắn sinh hoạt

+ Chất thải rắn sinh hoạt của dân cư, nhà văn hóa;

Bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt, bùn thải từ các bể tự hoại của các hộ dân và nhà văn hóa.

- Chất thải nguy hại

+ Bóng đèn huỳnh quang hỏng;

+ Pin thải;

+ Giẻ lau, găng tay dính dầu mỡ;

+ Chai lọ đựng hóa chất, sơn, dầu mỡ, vỏ ắc quy, bình xịt côn trùng, vỏ bình

gas mini,...: 6,25kg/ngày;

+ Các thiết bị, linh kiện điện tử thải hoặc các thiết bị điện.

2.2.2.Các tác động không liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành

a) Giai đoạn thi công xây dựng

*) ***Ô nhiễm tiếng ồn, độ rung***

- Tác động của tiếng ồn và rung động do sự hoạt động của các phương tiện vận chuyển, thi công trên công trường và trên các tuyến giao thông là không thể tránh khỏi. Ở vị trí cách nguồn ồn 15 m khi nguồn phát sinh là riêng lẻ hay đồng loạt thì mức ồn vẫn nằm trong TCCP đối với môi trường lao động.

- Rung động trong quá trình thi công chủ yếu là sự hoạt động của các loại máy móc thi công như máy trộn bê tông, máy san ủi, vận chuyển nguyên vật liệu. Mức rung của các máy móc và thiết bị thi công nằm trong khoảng từ 74 – 80 dBA đối với các vị trí cách xa 10 m so với nguồn rung động.

*) *Tác động đến an toàn giao thông:*

Quá trình thi công xây dựng, lắp đặt máy móc thiết bị, công trình bảo vệ môi trường của dự án sẽ gây tác động đến môi trường: Vận chuyển máy móc thiết bị và hoạt động đi lại của công nhân sẽ dẫn đến sự gia tăng mật độ giao thông trên các tuyến đường hiện hữu. Sự gia tăng mật độ giao thông sẽ làm tăng khả năng xảy ra tai nạn và ùn tắc giao thông và suy giảm chất lượng của các tuyến đường.

Tiếng ồn gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và trước hết là đến sức khỏe của người công nhân trực tiếp thi công.

Tiếng ồn và độ rung cao hơn tiêu chuẩn sẽ gây ảnh hưởng đến sức khỏe lao động và gây ra các triệu chứng như mất ngủ, mệt mỏi, gây tâm lý khó chịu và làm giảm năng suất lao động. Tiếp xúc với tiếng ồn có cường độ cao trong thời gian dài sẽ làm thính lực giảm sút, dẫn tới bệnh điếc nghề nghiệp.

*) *Tác động đến công trình thủy lợi, tưới tiêu nông nghiệp và tiêu thoát nước của khu vực*

Trong quá trình thi công dự án, các công trình thủy lợi bị tác động bao gồm:

- Một số đoạn mương nội đồng nằm trong khu đất của dự án;

Trong đó, các mương nội đồng với chức năng tưới tiêu cho phần diện tích đất canh tác nằm trong khu vực dự án nên khi thực hiện dự án sẽ tác động đến công trình thủy lợi này. Thêm vào đó, hoạt động thi công xây dựng của dự án có phát sinh nước thải xây dựng sẽ gây tác động đến kênh mương thủy lợi tiếp giáp là mương thoát nước nội đồng. Do rơi vãi bùn đất, vật liệu thi công theo nước mưa chảy tràn thoát xuống mương, nước thải xây dựng xả ra ra kênh sẽ ảnh hưởng đến hiện trạng cảnh quan và chất lượng nước kênh nên chủ đầu tư và đơn vị thi

công sẽ xây dựng kế hoạch thi công hợp lý để hạn chế ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và ảnh hưởng đến hoạt động tiêu thoát nước vào thời gian cao điểm tưới tiêu mùa vụ của người dân địa phương.

2.3. Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường:

** Các biện pháp giảm thiểu tác động đối với môi trường không khí*

**** Giai đoạn xây dựng**

- Tất cả các xe vận tải và các thiết bị thi công cơ giới phải đạt tiêu chuẩn quy định của Cục Đăng Kiểm về mức độ an toàn kỹ thuật và an toàn môi trường mới được phép hoạt động;

- Che kín mọi phương tiện vận chuyển vật liệu xây dựng (cát, đất, xi măng, đá...) để tránh phát tán bụi;

- Không vận chuyển nguyên vật liệu vào giờ cao điểm;

- Đặt các biển báo, phân vùng cách ly an toàn xung quanh khu vực thi công;

- Vật liệu xây dựng được chứa trong các kho chứa để quản lý, tránh hiện tượng phát tán bụi ra môi trường xung quanh;

- Thiết bị và máy móc cơ khí được bảo trì thường xuyên để giảm thiểu ô nhiễm do khói xe;

- Không đốt các nguyên vật liệu tại khu vực dự án;

- Phun, tưới nước thường xuyên để giảm thiểu lượng bụi phát tán.

- Lắp đặt tấm chắn cao 2m để hạn chế bụi phát sinh ra khu vực xung quanh;

**** Giai đoạn vận hành**

- Bụi, khí thải và tiếng ồn từ phương tiện giao thông: Tận dụng tối đa điều kiện thuận lợi về giao thông nhằm phân luồng xe ra vào, trồng nhiều cây xanh giúp lọc không khí và tạo cảnh quan cho dự án.

- Bụi và khí thải phát sinh từ hoạt động đun nấu: Các hộ dân bố trí cửa sổ thông gió và bố trí quạt hút khu vực nấu ăn;

- Khí thải từ hệ thống thu gom xử lý nước thải, khu lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt: Thường xuyên nạo vét cống rãnh thoát nước, định kỳ hút bùn cặn bể tự hoại và vận chuyển rác thải sinh hoạt hàng ngày để tránh phát tán mùi hôi thối.

** Các công trình và biện pháp xử lý nước thải*

**** Giai đoạn xây dựng**

- Nước thải sinh hoạt của công nhân trên công trường:

+ Tổ chức hợp lý các nguồn nhân lực trong các giai đoạn thi công tránh tình trạng tập trung quá đông nhân công.

+ Đối với nước thải sinh hoạt: dự án dự kiến lắp 02 nhà vệ sinh loại 2.000 lít. Vị trí đặt nhà vệ sinh di động được bố trí ngay khu vực cuối khu đất. Định kỳ thuê đơn vị có chức năng hút bùn cặn vận chuyển đi xử lý theo quy định.

+ Ban hành nội quy nghiêm cấm công nhân phóng uế, vứt rác thải sinh hoạt bừa bãi gây ô nhiễm môi trường.

+ Tăng cường nhắc nhở cán bộ nhân viên ý thức tiết kiệm sử dụng nước và tuân thủ nội quy quy định của công ty.

- Nước mưa chảy tràn và nước thải thi công:

+ Xây dựng hệ thống thoát nước thi công và vạch tuyến phân vùng thoát nước mưa. Các tuyến thoát nước đảm bảo tiêu thoát triệt để, không gây úng ngập trong suốt quá trình xây dựng và không gây ảnh hưởng đến khả năng thoát nước thải trong khu vực dự án.

+ Các tuyến thoát nước mưa, nước thải thi công được thực hiện phù hợp với quy hoạch thoát nước của dự án cũng như của toàn khu vực nói chung.

+ Nước thải từ quá trình vệ sinh máy móc, thiết bị được dẫn vào hệ thống thu gom riêng, qua song chắn rác, hố ga lắng cặn sau đó được tuần hoàn lại cho hoạt động thi công, phun ẩm. Công ty bố trí 02 hố ga với kích thước của mỗi hố ga lắng cặn là $L \times B \times H = 2m \times 1,5m \times 1m$, đảm bảo đạt tiêu chuẩn vệ sinh môi trường:

Nước thải thi công → Hố ga (có vật liệu thấm dầu) → Hố lắng tập trung → Tuần hoàn lại cho hoạt động thi công, phun ẩm.

+ Không tập trung các loại nguyên nhiên vật liệu gần, cạnh các tuyến thoát nước để ngăn ngừa thất thoát rò rỉ vào đường thoát thải.

+ Thường xuyên kiểm tra, nạo vét, khơi thông không để phế thải xây dựng xâm nhập vào đường thoát nước gây tắc nghẽn.

**** Giai đoạn vận hành**

Biện pháp xử lý nước mưa chảy tràn

- Công thoát là hệ thống công bê tông tròn cốt thép đúc sẵn DN400. Độ dốc của công là 0,1%.

- Lắp đặt hệ thống song chắn rác tại các hố ga để tách rác có kích thước lớn ra khỏi nguồn nước, rác đọng lại trên song được thu gom theo chất thải rắn.

- Khi vào mùa mưa, hàng tháng phải có đội vệ sinh môi trường vệ sinh, nạo vét các hố ga, đường cống dẫn nước, không để rác thải, chất lỏng độc hại xâm nhập vào đường thoát nước.

Giáo dục ý thức (hoặc có biện pháp) để công nhân làm việc trong Dự án luôn vệ sinh sạch sẽ khu vực sinh sống của mình và thu gom rác thải đúng nơi quy định.

Biện pháp xử lý nước thải sinh hoạt tập trung:

Nước thải sau khi được xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại của mỗi nhà dân, nhà văn hóa được thu gom, đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của dự án. Chủ đầu tư dự án xây dựng hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt tập trung với công suất 180m³/ngày đặt tại khu đất hạ tầng kỹ thuật HTKT của dự án.

Nước thải sau xử lý đảm bảo đạt QCVN 01:2019/HY trước khi thoát ra kênh T11, trạm bơm Chùa Tổng.

Tóm tắt sơ đồ hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt tập trung:

NTSH sau xử lý sơ bộ của dự án → Bể gom → Bể điều hòa → Bể thiếu khí → Bể hiếu khí → Bể lắng → Bể trung gian → Cột lọc áp lực → Bể khử trùng → Nước thải sau xử lý đạt QCVN 01:2019/HY thải ra nguồn tiếp nhận

*** Công trình lưu giữ chất thải**

**** Giai đoạn xây dựng**

Sử dụng nguyên vật liệu hợp lý, tiết kiệm khoa học nhằm tránh phát sinh nhiều chất thải. Thực hiện phân loại chất thải rắn xây dựng và có thể tận dụng các loại phế liệu phục vụ cho chính hoạt động xây dựng của dự án.

Đối với các loại chất thải như đất, bê tông khô,... tận dụng làm nguyên liệu trong quá trình xây dựng, các loại chất thải không tận dụng sẽ thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển.

Chất thải rắn xây dựng và các phế liệu xây dựng được tập trung riêng biệt tại khu vực quy định cách xa nguồn nước đang sử dụng.

- Với chất thải rắn sinh hoạt: bố trí 03 thùng chứa rác thải sinh hoạt dung tích 120 lít tại khu vực gần lán trại công trường, hợp đồng với đơn vị chức năng định kỳ thu gom, vận chuyển đi xử lý theo quy định;

- Với chất thải nguy hại: bố trí 04 thùng chứa dung tích 200 lít để thu gom, lưu trữ. Mỗi thùng chứa chất thải nguy hại sẽ dán nhãn tên chất thải nguy hại, mã chất thải nguy hại. Các thùng chứa chất thải nguy hại sẽ được lưu chứa tại gần khu vực lán trại công trường.

Sau đó đơn vị thi công dự án có trách nhiệm thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý toàn bộ chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại phát sinh của dự án.

**** Giai đoạn hoạt động**

Chất thải phát sinh tại khu nhà ở được thu gom, phân loại và chứa trong các thùng chứa chuyên dụng có gắn nhãn chất thải sau đó vận chuyển về điểm tập kết, trung chuyển chất thải của khu nhà ở. Chất thải phát sinh của toàn bộ dự án được thu gom, phân loại và chứa trong các thùng chứa chuyên dụng có gắn nhãn chất thải sau đó vận chuyển về điểm tập kết, trung chuyển chất thải của khu nhà ở được

bố trí tại khu đất hạ tầng kỹ thuật nằm phía Đông Nam của dự án. Dự án sẽ bố trí 01 điểm tập kết chất thải có diện tích 30 m² (DxR=6mx5m) tại khu hạ tầng kỹ thuật, bố trí 05 xe rác dung tích 1m³ để chứa rác thải sinh hoạt và 6 thùng thể tích 200l, có nắp đậy để chứa CTNH. Chủ dự án sẽ tiến hành ký kết hợp đồng thuê đơn vị có đủ chức năng định kỳ đến thu gom, vận chuyển và đưa toàn bộ lượng CTNH đi xử lý theo quy định.

Phía trước điểm tập kết, trung chuyển chất thải được gắn các biển cảnh đúng quy định.

Giám sát trong giai đoạn thi công, xây dựng

**** Giám sát môi trường không khí xung quanh***

- Số mẫu: 02 mẫu; Vị trí giám sát: Đầu và cuối khu đất thực hiện dự án;
- Thông số giám sát: Nhiệt độ, độ ẩm, tiếng ồn, tốc độ gió, TSP, SO₂, CO, NO₂

- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần;

- Tiêu chuẩn so sánh: QCVN 05:2023/BTNMT và QCVN 26:2010/BTNMT.

**** Giám sát chất thải rắn***

- Thực hiện phân định, phân loại các loại chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại theo quy định của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT;

- Định kỳ chuyển giao CTR thông thường và chất thải nguy hại cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

Giám sát giai đoạn vận hành thử nghiệm

Dự án thuộc đối tượng phải đánh giá tác động môi trường và phải có giấy phép môi trường, có công trình xử lý nước thải sinh hoạt của dự án thuộc đối tượng thực hiện vận hành thử nghiệm, quy định tại khoản 13 điều 1 Nghị định 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Chủ dự án có trách nhiệm giám sát mẫu nước thải trong quá trình vận hành thử nghiệm theo quy định tại khoản 8 điều 1 Thông tư 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/2/2025.

Giám sát trong giai đoạn hoạt động

**** Giám sát chất thải rắn***

- Thực hiện phân định, phân loại các loại chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại theo quy định của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT;

- Định kỳ chuyển giao CTR thông thường và chất thải nguy hại cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

2.4.2. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành.

* Giai đoạn thi công xây dựng

Giảm thiểu tai nạn giao thông

- Bố trí thời gian vận chuyển nguyên vật liệu theo giờ, tránh vận chuyển vào giờ cao điểm; Các phương tiện vận chuyển phải thực hiện nội quy vệ sinh do Chủ dự án đề ra;

- Có đội ngũ giám sát quá trình thi công, có nhân viên bảo vệ, hướng dẫn các phương tiện vận chuyển ra vào công trình;

- Thường xuyên bảo dưỡng các xe vận chuyển;

- Đặt bảng báo hiệu tại các đoạn đường đang có công trình và đảm bảo số lượng xe vào công trình, tránh tình trạng các phương tiện này gây ùn tắc tại gần khu vực dự án;

Giảm thiểu tai nạn lao động

- Tất cả công nhân tham gia lao động trên công trường xây dựng đều được học tập về các quy định An toàn và Vệ sinh lao động;

- Các công nhân tham gia vận hành máy móc, thiết bị được huấn luyện và thực hành thao tác đúng cách, đúng quy trình. Biết cách giải quyết khi có sự cố xảy ra.

- Thường xuyên bảo dưỡng, bảo trì máy móc, thiết bị để đảm bảo an toàn khi vận hành;

- Trang bị cho công nhân đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động như găng tay, khẩu trang, mũ bảo hiểm, dây thắt an toàn;

- Tuân thủ các quy định về an toàn lao động khi tổ chức thi công, bố trí hợp lý các thiết bị, máy móc thi công để ngăn ngừa tai nạn;

- Có rào chắn, các biển báo nguy hiểm tại những nơi có khả năng rơi, ngã hoặc điện giật;

- Tạo hàng rào ngăn cách để tách biệt các khu vực nguy hiểm như: Trạm điện, các loại vật liệu dễ cháy, dễ nổ.

Phòng chống và ứng phó sự cố cháy nổ

- Cấm hút thuốc tại công trường;

- Công nhân trực tiếp làm việc tại công trường sẽ được tập huấn, hướng dẫn các phương pháp phòng chống cháy nổ;

- Thường xuyên kiểm tra, bảo trì máy móc thiết bị để đảm bảo độ an toàn, tránh nguy cơ xảy ra cháy nổ;

- Đầu tư các thiết bị chống cháy nổ tại các khu vực kho chứa nguyên vật liệu, nhiên liệu tại công trường;

- Phải bố trí các phương tiện chữa cháy tại chỗ như bình chữa cháy cầm tay, hệ thống bơm, phun nước....

Giảm thiểu tác động đến an ninh, trật tự xã hội

Giữ mối liên hệ tốt với chính quyền địa phương và dân cư trong vùng để được thông báo và kết hợp giải quyết các vấn đề phát sinh xung đột trong quá trình thực hiện dự án;

Có hình thức kỷ luật nghiêm khắc với công nhân khi chơi cờ bạc, lô đề hay các tệ nạn xã hội khác...;

* Giai đoạn vận hành

a. Đối với sự cố cháy nổ

- Tại dự án bố trí các trụ cấp nước cứu hỏa trên các tuyến ống chính phù hợp theo tiêu chuẩn quy định và gần các cụm công trình, thuận tiện cho xe cứu hỏa hoạt động khi có cháy.

Các hộ gia đình riêng: tại mỗi hộ gia đình bố trí 1 bình chữa cháy cầm tay.

Ngoài ra, Chủ đầu tư còn thực hiện các biện pháp PCCC sau:

- Thường xuyên kiểm tra các trang thiết bị có sử dụng nguồn điện, tránh tình trạng chập mạch điện, cháy dây dẫn...

- Lắp đặt hệ thống chống sét cho công trình.

- Thường xuyên tập huấn tại chỗ nghiệp vụ an toàn và diễn tập PCCC.

- Khi xảy ra sự cố cháy nổ phải thực hiện ngay các biện pháp ứng phó cần thiết theo phương án đã đề ra, trong trường hợp vượt quá khả năng phải báo ngay cho cơ quan chữa cháy tại địa phương để phối hợp giải quyết.

- Phải khẩn trương đưa những người bị nạn đến cơ sở y tế gần nhất để chăm sóc sức khỏe.

b. Tai nạn lao động

Khi Dự án đi vào hoạt động, để phòng chống sự cố tai nạn giao thông có thể xảy ra do các phương tiện giao thông ra vào khu vực Dự án, đơn vị sẽ thực hiện các biện pháp sau:

- Thực hiện các biển báo hướng và quy định phương tiện ra vào dự án.

- Cấm xe trọng tải lớn đi vào khu vực nhà ở tại những giờ nhất định, bố trí các bãi gửi xe hợp lý... giảm thiểu tối đa các điểm gây xung đột giữa các phương tiện giao thông và giữa các phương tiện giao thông với người đi bộ.

c. Sự cố đối với hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt tập trung

- Biện pháp phòng chống:

+ Bố trí nhân viên quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải, giám sát vận hành hàng ngày và tuân thủ nghiêm ngặt quy trình vận hành và bảo dưỡng được

nguồn nước và sử dụng bơm di động, khắc phục ngay sự cố.

+ Trường hợp sự cố do vận hành, kiểm tra lại quy trình vận hành tại tất cả các công đoạn, điều chỉnh liều lượng hóa chất phù hợp, điều chỉnh nồng độ bùn, dinh dưỡng, nuôi cấy vi sinh.

- Biện pháp ứng phó:

+ Đối với lỗi do sự cố thiết bị (bơm nước thải, máy thổi khí,...): công ty trang bị thiết bị dự phòng. Khi xảy ra sự cố không thể sử dụng được các thiết bị này thì ngừng vận hành hệ thống xử lý và đưa thiết bị hỏng hóc đi sửa chữa.

thiết lập cho hệ thống xử lý nước thải tại nhà máy.

- + Thường xuyên theo dõi hoạt động và thực hiện bảo trì, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị của hệ thống xử lý nước thải tập trung công suất 10 m³/ngày đêm.

- + Có kế hoạch và sổ theo dõi kiểm tra quá trình bảo dưỡng máy móc thiết bị; lập sổ ghi chép nhật ký vận hành.

- + Trường hợp hỏng hóc thiết bị phải thực hiện các biện pháp vận hành các thiết bị dự phòng, tháo các thiết bị hỏng hóc để kiểm tra, bảo dưỡng, bổ sung thay thế.

- + Trường hợp rò rỉ, vỡ đường ống do tác động ngoại cảnh, tiến hành khóa nguồn nước và sử dụng bơm di động, khắc phục ngay sự cố.

- + Trường hợp sự cố do vận hành, kiểm tra lại quy trình vận hành tại tất cả các công đoạn, điều chỉnh liều lượng hóa chất phù hợp, điều chỉnh nồng độ bùn, dinh dưỡng, nuôi cấy vi sinh.

- Biện pháp ứng phó:

- + Đối với lỗi do sự cố thiết bị (bơm nước thải, máy thổi khí,...): công ty trang bị thiết bị dự phòng. Khi xảy ra sự cố không thể sử dụng được các thiết bị này thì ngừng vận hành hệ thống xử lý và đưa thiết bị hỏng hóc đi sửa chữa.

Khi sự cố xảy ra, phòng kỹ thuật và công nhân vận hành phải rà soát lại toàn bộ các thông số vận hành để điều chỉnh theo đúng thiết kế;

d, Sự cố vỡ đường ống cấp nước, thoát nước

Đường ống dẫn nước sẽ có đường cách ly an toàn;

Sử dụng vật liệu có khả năng chống ăn mòn cao, Thiết kế đường ống nên tính đến các yếu tố như áp suất, lưu lượng và tải trọng bên ngoài dự kiến;

Thường xuyên kiểm tra và bảo trì những mối nối, van khóa trên hệ thống được đảm bảo tất cả các tuyến ống có đủ độ bền và độ kín khít an toàn nhất.

3. Cam kết của Chủ dự án

3.1. Cam kết thực hiện các văn bản pháp luật

Dựa vào những đánh giá trên về tác động của dự án tới môi trường cũng như những điều khoản trong Luật bảo vệ môi trường và các Nghị định về bảo vệ môi trường, các quy định về bảo vệ môi trường của tỉnh Hưng Yên, trong giai đoạn vận hành dự án chủ dự án cam kết thực hiện các biện pháp giảm thiểu các tác động xấu tới môi trường cụ thể như sau:

- Công khai báo cáo ĐTM khi được phê duyệt tại địa phương phục vụ công tác giám sát môi trường.

- Cam kết thực hiện chương trình quản lý môi trường và giám sát môi trường như đã trình bày tại Chương 4.

- Cam kết áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường theo quy định, chất thải phải đảm bảo xử lý đạt quy chuẩn trước khi xả ra môi trường, cụ thể:

- Đối với nước thải:

+ Cam kết xây dựng hệ thống thoát nước mưa và nước thải theo đúng thiết kế đã được phê duyệt.

+ Cam kết đầu tư HTXL nước thải sinh hoạt công suất 180m³/ngày đêm đảm bảo công suất xử lý nước thải cho dự án. Toàn bộ nước thải sinh hoạt từ các công trình nhà ở liền kề, nhà văn hóa được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại tại mỗi công trình sau đó thu gom qua hệ thống thoát nước thải của dự án đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của dự án để đảm bảo tiêu chuẩn QCVN 01:2019/HY trước khi chảy vào nguồn tiếp nhận là kênh T11.

- Đối với chất thải:

+ Chất thải nguy hại được thu gom và lưu giữ đúng theo quy định về quản lý CTNH tại thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

+ Cam kết vận chuyển chất thải đi xử lý theo đúng quy định;

+ Cam kết áp dụng các biện pháp che chắn công trình thi công, che chắn xe chở nguyên vật liệu, thu gom chất thải xây dựng, vật liệu rơi vãi trong quá trình vận chuyển đảm bảo không để phát tán bụi ra môi trường xung quanh trong quá trình thi công xây dựng và trong quá trình vận chuyển.

+ Cam kết đảm bảo về an toàn vệ sinh lao động trong thi công xây dựng công trình;

+ Cam kết nghiêm túc thực hiện các quy định về an ninh trật tự của địa phương và các quy định khác của pháp luật;

- Đối với sự cố:

+ Trước khi thi công chủ đầu tư sẽ thông báo với địa phương cùng với địa phương kiểm tra thực trạng các tuyến đường dân sinh. Cam kết chịu trách nhiệm đến cùng đối với các sự cố do chủ đầu tư gây ra trong quá trình thi công dự án: đền bù thiệt hại cho người dân và thực hiện các giải pháp khắc phục ngay nếu xảy ra sự cố.

+ Cam kết đền bù thiệt hại trong quá trình hoạt động nếu để xảy ra sự cố môi trường;

+ Thực hiện các biện pháp, các quy định vận chuyển đảm bảo vệ sinh môi trường, bảo vệ các công trình giao thông.

+ Nộp đầy đủ các phí, lệ phí môi trường (nếu có).

3.2. Cam kết với cộng đồng

Cam kết thực hiện đầy đủ các yêu cầu của địa phương nơi thực hiện dự án (các ý kiến trong quá trình tham vấn cộng đồng). Chủ dự án cam kết thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, cam kết thực hiện, quan tâm thực hiện các yêu cầu của cộng đồng dân cư tại buổi họp tham vấn cộng đồng đảm bảo triển khai dự án không làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của nhân dân, không phá hủy các công trình văn hóa, giao thông của địa phương.

Cam kết có kế hoạch duy tu, sửa chữa các tuyến đường bị xuống cấp do hoạt động thi công, vận chuyển. Tuân thủ các yêu cầu về tiêu thoát nước, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện dự án; đảm bảo không để xảy ra ngập úng tại khu vực;

Cam kết thực hiện các biện pháp tuyên truyền, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho các hộ dân sinh sống trong khu dân cư.

3.3. Cam kết tuân thủ các quy định chung về bảo vệ môi trường có liên quan trong các giai đoạn của dự án

Cam kết thực hiện đầy đủ các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường trong giai đoạn xây dựng và giai đoạn dự án đi vào hoạt động.

Cam kết thực hiện trách nhiệm của chủ dự án sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 05/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Cam kết tuân thủ các quy định về chuyển đổi đất lúa, đã thực hiện xin thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt và nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa theo quy định tại Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024.

Cam kết chủ động thường xuyên kiểm tra, giám sát, phát hiện các nguy cơ sự cố để kịp thời khắc phục, báo cáo cơ quan chức năng, đặc biệt là hoạt động thi công của các nhà thầu. Đảm bảo các điều kiện an toàn trong quá trình xây dựng, hoạt động của dự án, xây dựng và chủ động tổ chức thực hiện phương án phòng chống, ứng phó sự cố rủi ro. Yêu cầu của các nhà thầu phải tuân thủ các quy định

về an ninh trật tự, an toàn giao thông, an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ theo quy định, dừng thi công khi không đảm bảo các yêu cầu về môi trường, gây ô nhiễm môi trường.

Cam kết áp dụng các giải pháp kỹ thuật, sử dụng các phương tiện, thiết bị thi công phù hợp để giảm thiểu tối đa những tác động ảnh hưởng đến môi trường và đời sống, sinh hoạt của khu dân cư xung quanh; có phương án thi công, vận tải đảm bảo an toàn giao thông trong khu vực; hạn chế sử dụng các loại máy móc, thiết bị gây tiếng ồn lớn trong giờ cao điểm.

Cam kết sử dụng cát san lấp mặt bằng phải có nguồn gốc pháp lý rõ ràng, được sự cho phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định của pháp luật;

Cam kết đền bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp các sự cố và rủi ro môi trường xảy ra do triển khai dự án.

Cam kết đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật như hệ thống thoát nước thải, thoát nước mưa, đường giao thông, hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt tập trung... trước khi các hộ vào sinh sống.

Cam kết chịu trách nhiệm trước Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nếu xảy sự cố gây ô nhiễm môi trường và vi phạm các tiêu chuẩn Việt Nam./.

CHỦ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

